

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I

TIẾNG VIỆT LỚP 5

Kết nối tri thức với cuộc sống · Bộ đề 1 · 60 phút · Thang điểm 10

Họ và tên: Lớp:

Đọc hiểu và luyện từ, câu: 5 điểm. Viết: 5 điểm. Đọc thành tiếng thực hiện riêng với giáo viên.

Đọc thầm bài văn sau

Những tấm nhãn nhỏ



Thư viện trường vừa kê thêm một giá sách thấp dành cho các em lớp Hai. Giờ ra chơi, nhiều em đến mượn sách nhưng còn lúng túng khi tìm và cất sách đúng ngăn. Có em muốn đọc về cây mà đứng trước ngăn truyện cổ tích. Có em ôm sách đi một vòng rồi lại nhờ cô thủ thư. Có em quên mất chỗ mình vừa lấy sách.

Hân – học sinh lớp 5 – thường đến giúp cô xếp lại giá sách. Quan sát các em nhỏ, bạn nghĩ ra cách làm những tấm nhãn có hình vẽ. Bạn vẽ chiếc lá cho ngăn sách về cây, chú chim cho ngăn sách về con vật và quyển sách mở cho ngăn truyện cổ tích. Hân mang các tấm nhãn đến hỏi ý kiến cô trước khi dán.

Cô thủ thư khen ý tưởng của Hân nhưng nhắc bạn thử hỏi các em xem hình đã dễ hiểu chưa. Một em chỉ hình chiếc lá và nói ngay: “Sách về cây!”. Em khác còn băn khoăn trước hình quyển sách mở. Hân liền viết thêm dòng chữ ngắn bên dưới. Bạn sửa nét vẽ cho rõ hơn, rồi dán nhãn ngang tầm mắt các em.

Mấy hôm sau, Hân trở lại thư viện. Một em đang chỉ cho bạn cách chọn ngăn sách, em khác tự cất cuốn truyện vào đúng chỗ. Các tấm nhãn nhỏ vẫn nằm ngay ngăn trên giá. Hân mỉm cười khi thấy ý tưởng của mình đã giúp ích. Bạn hiểu rằng muốn giúp người khác, trước hết cần quan sát và lắng nghe điều họ cần.

Bài đọc được biên soạn riêng cho đề ôn tập.

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

Câu 1 (0,5 điểm). Các em lớp Hai còn lúng túng khi làm việc gì?

- A. Trang trí cửa sổ thư viện.
- B. Kê lại bàn ghế trong lớp.
- C. Tìm và cất sách vào đúng ngăn.
- D. Vẽ tranh cho một cuộc thi.

Câu 2 (0,5 điểm). Cô thủ thư nhắc Hân làm gì trước khi dùng các tấm nhãn?

- A. Hỏi thử các em xem hình đã dễ hiểu chưa.
- B. Dán ngay tất cả nhãn lên cửa sổ.
- C. Cất những quyển sách có tranh đi.
- D. Đổi vị trí toàn bộ bàn đọc sách.

Câu 3 (0,5 điểm). Vì sao Hân viết thêm chữ dưới hình quyển sách mở?

- A. Để che phần giấy bị rách.
- B. Vì thư viện không cho dùng hình vẽ.
- C. Vì các nhãn khác đã bị bong.
- D. Vì có em chưa hiểu rõ hình đó chỉ ngăn sách nào.

Câu 4 (0,5 điểm). Hai dấu gạch ngang trong câu “Hân – học sinh lớp 5 – thường đến giúp cô xếp lại giá sách.” có tác dụng gì?

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp.
- B. Đánh dấu phần chú thích cho biết Hân là ai.
- C. Đánh dấu các ý được liệt kê.
- D. Nối các tiếng trong tên riêng nước ngoài.

Câu 5 (0,5 điểm). Cụm từ nào được lặp lại ở đầu ba câu liên tiếp trong đoạn thứ nhất?

- A. Thư viện trường.
- B. Giờ ra chơi.
- C. Có em.
- D. Giá sách thấp.

Câu 6 (0,5 điểm). Từ “nhưng” trong câu “Hân đã vẽ xong nhãn nhưng một vài em còn chưa hiểu hình.” biểu thị quan hệ gì?

- A. Tương phản.
- B. Nguyên nhân – kết quả.
- C. Lựa chọn.
- D. Tăng tiến.

II. Trả lời ngắn (2 điểm)

Câu 7 (1 điểm). Viết một câu có cặp kết từ “tuy ... nhưng ...” nói về việc đọc sách.

Câu 8 (1 điểm). Em thích việc làm nào của Hân? Giải thích vì sao em thích việc làm đó.

III. Viết (5 điểm)

Câu 9 (5 điểm). Viết một đoạn văn giới thiệu một nhân vật em yêu thích trong cuốn sách đã đọc. Nêu tên nhân vật, tên cuốn sách, một vài đặc điểm hoặc việc làm nổi bật và cảm nghĩ của em.

HẾT PHẦN ĐỀ

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề ôn tập cuối học kì I Tiếng Việt 5 – Kết nối tri thức – Bộ đề 1

I. Trắc nghiệm (3 điểm)

Mỗi câu chọn đúng được 0,5 điểm.

Câu	Đáp án và căn cứ
1	C. Tìm và cắt sách vào đúng ngăn. Đoạn đầu nêu rõ khó khăn của các em là tìm và cắt sách đúng ngăn.
2	A. Hỏi thử các em xem hình đã dễ hiểu chưa. Cô muốn Hân kiểm tra xem người dùng nhãn có hiểu được các hình hay không.
3	D. Vì có em chưa hiểu rõ hình đó chỉ ngăn sách nào. Một em còn băn khoăn trước hình quyển sách mở, nên Hân bổ sung chữ cho dễ hiểu.
4	B. Đánh dấu phần chú thích cho biết Hân là ai. Bộ phận “học sinh lớp 5” bổ sung thông tin về Hân, được đặt giữa hai dấu gạch ngang.
5	C. Có em. Ba câu liên tiếp cùng mở đầu bằng “Có em”, nhấn mạnh những tình huống các em nhỏ cần hỗ trợ.
6	A. Tương phản. Hai ý có sự tương phản: nhãn đã vẽ xong mà vẫn có em chưa hiểu.

II. Trả lời ngắn (2 điểm)

Câu 7

Ví dụ: Tuy cuốn sách khá dày nhưng em vẫn đọc hết vì rất thích câu chuyện.

- Dùng đúng cặp kết từ để nối hai ý tương phản: 0,5 điểm.
- Câu trọn ý, nội dung phù hợp việc đọc sách: 0,5 điểm. Chấp nhận câu khác đúng.

Câu 8

Ví dụ: Em thích việc Hân hỏi các em nhỏ xem nhãn đã dễ hiểu chưa, vì bạn biết lắng nghe người cần được giúp.

- Nêu đúng một việc làm của Hân: 0,5 điểm.
- Giải thích hợp lí: 0,5 điểm. Không bắt buộc chọn việc giống đáp án gợi ý.

III. Viết (5 điểm)

Gợi ý triển khai

1. Mở đoạn: giới thiệu tên nhân vật và cuốn sách em đã đọc.
2. Phát triển đoạn: chọn hai hoặc ba đặc điểm, việc làm tiêu biểu; dùng chi tiết từ cuốn sách để làm rõ.
3. Kết đoạn: nêu điều em yêu thích hoặc học được từ nhân vật. Không cần kể lại toàn bộ cuốn sách.

Hướng dẫn chấm

- Viết đúng một đoạn văn giới thiệu nhân vật trong sách: 1 điểm.
- Có thông tin về nhân vật, cuốn sách và chi tiết tiêu biểu phù hợp: 2 điểm.
- Sắp xếp ý rõ ràng, các câu có liên kết: 1 điểm.
- Dùng từ, đặt câu, chính tả phù hợp: 0,5 điểm.
- Nêu được cảm nghĩ riêng có căn cứ: 0,5 điểm.
- Chấp nhận cách viết khác phù hợp. Không bắt buộc chép theo dàn ý gợi ý; giáo viên hoặc người lớn chấm phần viết, hệ thống không tự chấm.